

Số: **348/2022/QĐST-HNGĐ**

B, ngày 30 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 560/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Chị Kiều Ngọc Tr**, sinh năm 2003.

Địa chỉ: ấp L, xã T, huyện B, tỉnh E.

- *Bị đơn:* **Anh Lương Thanh T1**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: ấp H, xã Ch, huyện B, tỉnh E.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Kiều Ngọc Tr và anh Lương Thanh T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Kiều Ngọc Tr và anh Lương Thanh T1 thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị Kiều Ngọc Tr đồng ý để anh Lương Thanh T1 được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lương Gia Bảo, sinh ngày 05/11/2021.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh Lương Thanh T1 không yêu cầu chị Kiều Ngọc Tr cấp dưỡng nuôi con.

Chị Kiều Ngọc Tr không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Anh Lương Thanh T1 trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Tr trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Kiều Ngọc Tr tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Kiều Ngọc Tr đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0010299 ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh E. Như vậy, chị Kiều Ngọc Tr được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh E (phòng KTNV & THA);
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã Châu Hưng, (số 31 ngày 29/10/2021);
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã Ký

Lê Thị Thu Hương